TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH L**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 102/2022/QĐST-HNGĐ	*T, ngày 29 tháng 8 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 201/2022/TLST-HNGĐ ngày 04/8/2022, giữa:

Bà Trần Thị N C; sinh năm 1988; Địa chỉ: số 351 ấp B, xã N, thành phố T, tỉnh L và ông Lê M M, sinh năm 1987; Địa chỉ: ấp 2, xã T, thị xã K, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị N C và ông Lê M M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị N C và ông Lê M M thuận tình ly hôn.

Về con chung: có 01 con chung tên Lê Đ V, sinh ngày 05/02/2013. Bà C và ông M thống nhất giao con chung chưa thành niên cho bà C trực tiếp nuôi dưỡng, ông M không phải cấp dưỡng nuôi con do bà C không có yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền tới lui thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Người trực tiếp nuôi con được quyền yêu cầu hạn chế quyền thăm nom nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom làm ảnh hưởng xấu đến việc chăm sóc giáo dục con chung. Vì

quyền lợi của con chung, các bên hoặc một bên có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Thị N C và ông Lê M M xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: bà Trần Thị N C và ông Lê M M tự nguyện thỏa thuận bà C chịu toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000đ. Án phí được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà C đã nộp theo biên lai thu số 0001773 ngày 04/8/2022 của chi cục thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh L. Hoàn lại cho bà C 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh L;
- Viện kiểm sát TP.T;
- THADS TP.T;
- UBND xã (phường) nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- AV, Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Tố Loan